

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2019/HS-ST

Ngày: 29- 3- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Trọng Thanh

2. Ông Nguyễn Văn Thực

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/HSST- QĐXX ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 23/6/1996, tại xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Ng, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; bố đẻ: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1972; mẹ đẻ: Bà Lưu Thị Ng, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 92/2016/HSST ngày 01/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 08/4/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

Bị tạm giam từ ngày 19/12/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1963

Nơi cư trú: Khu L, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 15/12/2018 Nguyễn Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu trắng, BKS 17L4- 3120 đi trên đường thuộc địa phận khu L, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình mục đích xem có nhà ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Trên đường đi H phát hiện cổng nhà ông Nguyễn Văn Th cài then nhưng không khóa, H đã xuống xe mở cổng dắt xe máy vào trong sân. Quan sát nhà ông Th không có ai ở nhà, cửa cài then không khóa nên H đã mở cửa đi vào trong buồng ngủ nhà ông Th lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 để trên bàn trang điểm bỏ vào túi quần. H tiếp tục đi vào khu vực bếp nhà ông Th lấy 01 bếp ga đôi, dạng bếp âm màu đen mang để ra sân; lấy 01 chiếc máy cắt sắt màu đỏ, không rõ nhãn hiệu và 01 chiếc máy hàn điện tử màu vàng, nhãn hiệu Ecopower ở góc sân bỏ vào bao dứa màu xanh. H để máy hàn, máy cắt sắt, bếp ga lên yên xe máy rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực cầu Me, xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình gặp và bán chiếc bếp ga cho người phụ nữ làm nghề thu mua đồng nát (không biết tên, địa chỉ cụ thể) được số tiền 100.000 đồng. Sau đó H đem 02 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc máy cắt sắt, 01 chiếc máy hàn về nhà cất giấu. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H đem chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 đến khu vực cầu Đen, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình bán cho một người đàn ông không quen biết được số tiền 1.200.000 đồng. Số tiền bán chiếc điện thoại và chiếc bếp ga H đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 18/12/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H, thu giữ quản lý: 01 chiếc máy hàn điện tử màu vàng, nhãn hiệu Ecopower; 01 chiếc máy cắt sắt màu đỏ, không rõ nhãn hiệu và 01 chiếc bao tải xanh. H đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+, còn chiếc sim điện thoại Vinaphone H đã vất xuống sông. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn quản lý của H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc sim điện thoại nhãn hiệu Viettel đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu trắng, BKS 17L4- 3120. H khai chiếc xe mô tô mua của một người đàn ông tại Thành phố Thái Bình có giấy tờ mua bán nhưng đã mất và chưa đi đăng ký xe; chiếc BKS H nhặt được gắn vào xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng đến nay vẫn chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nên đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 19/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà kết luận giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại: 01 chiếc máy

cắt sắt màu đỏ đã qua sử dụng có giá trị 900.000 đồng; 01 chiếc máy hàn điện tử màu vàng, nhãn hiệu Ecopower đã qua sử dụng có giá trị 2.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+ đã qua sử dụng, vỡ lắp lưng và kính màn hình trước, có giá trị 4.000.000 đồng; 01 thẻ sim điện thoại mạng Vinaphone đã qua sử dụng có giá trị 50.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng đã qua sử dụng, bị một vết nứt dài 03cm ở mặt trước góc trái màn hình có giá trị 2.000.000 đồng; 01 chiếc bếp ga đôi màu đen, loại bếp âm, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng có giá trị 600.000 đồng.

Ngày 13/02/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Th các tài sản gồm: 01 chiếc máy hàn điện tử màu vàng, nhãn hiệu Ecopower; 01 chiếc máy cắt sắt màu đỏ; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+ và 01 chiếc bao tải xanh. Ông Th đã nhận và không có ý kiến, yêu cầu gì về các tài sản này. Ông Th yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị các tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 và 01 chiếc bếp ga đôi theo quy định của pháp luật. Ông Th không yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc sim Vinaphone đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSHH ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) là giá trị các tài sản bị cáo đã trộm cắp gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 và 01 chiếc bếp ga đôi.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H các tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và 01 chiếc sim điện thoại nhãn hiệu Viettel đều đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi sau: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 15/12/2018, Nguyễn Văn H đã trộm cắp của gia đình ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1963; trú tại: khu Lái, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình các tài sản gồm: 01 chiếc máy cắt sắt màu đỏ không rõ nhãn hiệu; 01 chiếc máy hàn điện tử màu vàng, nhãn hiệu Ecopower; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+; 01 thẻ sim điện thoại mạng Vinaphone đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng; 01 chiếc bếp ga đôi màu đen, loại bếp âm, không rõ nhãn hiệu. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là: 9.550.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản khám xét; Bản kết luận định giá tài sản; lời khai của người bị hại và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự có khung hình phạt: cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu và hiện có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không nhận thức và cải tạo bản thân, đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để thoả mãn nhu cầu cá nhân, thể hiện sự liều lĩnh và ý thức coi thường pháp luật. Chính vì vậy, cần lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo hiện có 01 tiền án nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Người bị hại là ông Nguyễn Văn Th yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị các tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 có giá trị 2.000.000 đồng và 01 chiếc bếp ga đôi có giá trị 600.000 đồng. Cần buộc bị cáo bồi thường cho ông Th giá trị các tài sản theo kết luận định giá tài sản là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; các Điều 50, 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2018.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự,

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền là 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền trên, thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trở đồng hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên trả lại bị cáo Nguyễn Văn H các tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và 01 chiếc sim điện thoại nhãn hiệu Viettel đều đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 12/3/2019.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*).

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTt khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng